

Số: /KL-STP

Hải Dương, ngày tháng 7 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra chuyên ngành về tổ chức và hoạt động
Văn phòng Công chứng Nam Sách

Thực hiện Quyết định số 105/QĐ-STP ngày 02/6/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thanh tra chuyên ngành tổ chức và hoạt động của Văn phòng Công chứng Nam Sách, từ ngày 08/6/2023 đến ngày 07/7/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Văn phòng Công chứng Nam Sách (sau đây gọi là Văn phòng).

Xét báo cáo kết quả thanh tra chuyên ngành tại Văn phòng ngày 21/7/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của tổ chức là đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở Tư pháp kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Về tổ chức của Văn phòng

- Văn phòng được thành lập theo Quyết định số 3269/QĐ-UBND ngày 30/11/2011 của UBND tỉnh Hải Dương; Quyết định cho phép chuyển đổi mô hình văn phòng công chứng số 3317/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 với tên gọi Văn phòng công chứng Nam Sách. Văn phòng được Sở Tư pháp cấp Giấy đăng ký hoạt động số 1148/TP-ĐKHHĐ ngày 29/12/2014; địa chỉ trụ sở của Văn phòng tại số 19 đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

- Về nhân sự: Hiện tại, Văn phòng có 05 người, gồm: 02 công chứng viên, trong đó có 01 công chứng viên là Trưởng Văn phòng, có 03 nhân viên (trong đó có 01 nhân viên nghiệp vụ kiêm thủ quỹ, 01 nhân viên nghiệp vụ kiêm văn thư lưu trữ, 01 nhân viên kế toán).

2. Về hoạt động của Văn phòng

Trong niên hạn kiểm tra, Văn phòng đã thực hiện công chứng hợp đồng, giao dịch 2.051 việc; chứng thực bản sao từ bản chính 1.373 việc; chứng thực chữ ký 241 việc.

Tổng số tiền thu được từ phí công chứng, thù lao công chứng, phí chứng thực trong kỳ thanh tra là 896.680.000 đồng.

Tổng số tiền nộp thuế là 107.378.343 đồng.

Văn phòng đã đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động với tổng số tiền 69.199.479 đồng; bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp công chứng viên là 5.000.000 đồng/ 1 công chứng viên.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Đoàn thanh tra tiến hành xem xét một số hồ sơ công chứng và các tài liệu, giấy tờ liên quan của Văn phòng trong niên độ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022. Đoàn đã tiến hành kiểm tra xác suất các hồ sơ công chứng và hồ sơ liên quan đến tổ chức hoạt động của Văn phòng, kết quả cụ thể như sau:

1. Về công tác hành chính, tổ chức

- Văn phòng được thành lập, chuyển đổi mô hình hoạt động và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật. Trụ sở làm việc của Văn phòng được bố trí thuận tiện, có diện tích phù hợp; cơ sở vật chất được bố trí đầy đủ, đáp ứng yêu cầu hoạt động của tổ chức hành nghề Công chứng (như máy tính, máy in và các trang thiết bị khác).

- Văn phòng đã ký hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế cho người lao động, mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho 02 công chứng viên theo quy định.

- Văn phòng đã lập Sổ công chứng hợp đồng, giao dịch và Sổ theo dõi việc sử dụng lao động theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều của Luật Công chứng (sau đây gọi là Thông tư số 01/2021/TT-BTP); Lập Sổ chứng thực bản sao từ bản chính, Sổ chứng thực chữ ký theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch (sau đây gọi là Nghị định số 23/2015/NĐ-CP).

- Văn phòng ban hành nội quy tiếp công dân, nội quy làm việc và thông báo công khai thời gian làm việc theo quy định; niêm yết phí, thù lao công chứng, phí chứng thực, chi phí khác; thực hiện chế độ thông tin báo cáo, thống kê công tác công chứng.

- Văn phòng tham gia các đợt bồi dưỡng nghiệp vụ và các hoạt động do Sở Tư pháp, Hội Công chứng viên tổ chức theo quy định.

- Việc cập nhật thông tin lên Hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực cơ bản đầy đủ. Văn phòng lưu trữ hồ sơ, sổ sách gọn gàng.

- Năm 2022, Văn phòng không có đơn thư khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực công chứng, chứng thực phải giải quyết.

**** Qua kiểm tra phát hiện một số lỗi như sau:***

- Văn phòng ban hành mức thu thù lao công chứng một số loại việc cao hơn mức quy định theo quyết định của UBND tỉnh.

- Sổ chứng thực bản sao từ bản chính lập thành 12 quyển theo tháng, không gộp chung thành 01 quyển theo năm, chưa thực hiện khoá sổ theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

2. Về hoạt động nghiệp vụ của Văn phòng

2.1. Thực hiện hoạt động công chứng

Các hợp đồng, giao dịch, bản dịch do Văn phòng thực hiện về cơ bản có đủ hồ sơ hợp lệ, được tiếp nhận và công chứng đảm bảo giải quyết nhanh chóng, kịp thời và theo quy định của pháp luật; Văn phòng thường xuyên khai thác và cập nhật tương đối đầy đủ hồ sơ công chứng trên hệ thống cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực của tỉnh, đảm bảo cho việc tích hợp và chia sẻ thông tin trên hệ thống.

*** Qua kiểm tra phát hiện một số lỗi như sau:**

- Lời chứng một số hợp đồng thế chấp chưa đảm bảo theo đúng mẫu quy định, cụ thể: thiếu thông tin giấy tờ tùy thân của người đại diện tổ chức (hồ sơ số 1726, 1885), mã số doanh nghiệp (hồ sơ số 1854, 1888); chưa phù hợp với thực tế (bên nhận thế chấp đã làm thủ tục đăng ký chữ ký, mẫu dấu và ký trước vào hợp đồng nhưng lời chứng vẫn có nội dung “các bên giao kết đã tự đọc lại ký vào từng trang hợp đồng này trước mặt tôi”).

- Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật: Thời gian ban hành văn bản niêm yết việc thụ lý văn bản thỏa thuận phân chia di sản có trước thời gian ghi trên phiếu yêu cầu công chứng (hồ sơ số 1696).

- Sử dụng Giấy xác nhận và sơ yếu lý lịch có xác nhận trực tiếp của UBND cấp xã để thay thế giấy tờ hộ tịch chứng minh mối quan hệ giữa người để lại di sản và người hưởng di sản trong hồ sơ công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản chưa đúng quy định. (Hồ sơ số 1730, 1851, 1852).

- Nội dung Thông báo niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế có mục “những người dưới đây thuộc hàng thừa kế thứ nhất và được hưởng di sản ...” trong phần này bao gồm cả người đã chết trước người để lại di sản là không phù hợp với quy định tại Điều 613 Bộ luật Dân sự (hồ sơ số 1277, 1278).

- Sửa lỗi kỹ thuật văn bản công chứng không đúng quy định (hồ sơ số 1275).

- Tiếp nhận giấy tờ bản sao do công dân cung cấp không thể hiện việc công chứng viên đã đối chiếu bản sao với bản chính (hồ sơ số 1722, 1851, 1852).

- Sử dụng một số từ ngữ chưa chính xác trong văn bản thỏa thuận phân chia di sản như: “kỷ phần”, “mỗi người được hưởng sấp xỉ ...”.

- Phiếu yêu cầu công chứng thiếu chữ ký của người tiếp nhận hồ sơ (hồ sơ số 1858, 1758, 1761).

- Còn tình trạng lưu gộp hồ sơ dẫn đến thiếu phiếu yêu cầu công chứng và giấy tờ do công dân cung cấp để thực hiện yêu cầu công chứng (hồ sơ số 1866 gộp với hồ sơ 1868, hồ sơ 1867 gộp với hồ sơ 1869).

- Tiếp nhận giấy tờ hộ tịch không đảm bảo quy định để thực hiện công chứng (hồ sơ số 1953 sử dụng giấy đăng ký kết hôn không có số đăng ký, số quyền, ngày đăng ký kết hôn là ngày 10/10/1997 khi đó bên nữ sinh ngày 12/7/1981 chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn).

- Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế nhưng không có giấy tờ xác định bố mẹ của người để lại di sản và giấy tờ xác định tình trạng hôn nhân của người để lại di sản tại thời điểm chết (hồ sơ số 1998).

- Chứng nhận hợp đồng tặng cho QSD đất nhưng căn cứ chứng minh QSH, QSD đất không đảm bảo quy định (hồ sơ số 1651).

- Thu thù lao cao hơn mức trần của UBND tỉnh quy định (hồ sơ số 1644).

2.2. Thực hiện hoạt động chứng thực

Văn phòng thực hiện việc chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, qua kiểm tra, phát hiện một số tồn tại, thiếu sót như sau:

- Hồ sơ chứng thực chữ ký/điểm chỉ lưu nhiều loại giấy tờ hơn so với quy định tại Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP như: giấy chứng nhận QSD đất, căn cước công dân của người được uỷ quyền nhưng không ký tên trong văn bản chứng thực chữ ký.

- Chứng thực chữ ký đối với trường hợp không thuộc quy định tại Điều 14 Thông tư số 01/2020/TT-BTP (hồ sơ số 185 chồng uỷ quyền cho vợ thực hiện thoả thuận huỷ hợp đồng chuyển nhượng QSD đất).

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Văn phòng đã thực hiện các quy định của Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành về chuyển đổi mô hình hoạt động sang mô hình Văn phòng Công chứng do hai công chứng viên hợp danh thành lập; bố trí lao động và cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động Công chứng; thực hiện mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Công chứng viên theo quy định.

- Tiếp nhận, giải quyết yêu cầu công chứng, chứng thực cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục và thời gian quy định; tổ chức thu phí công chứng, chứng thực tương đối đầy đủ.

- Văn phòng chấp hành các quy định về bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chứng viên; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

- Văn phòng sử dụng mẫu lời chứng chưa đảm bảo quy định; còn trường hợp sửa lỗi kỹ thuật chưa đúng; Một số hồ sơ thoả thuận phân chia di sản thừa kế, thời gian niêm yết trước ngày tiếp nhận Phiếu yêu cầu công chứng, nội dung thông báo niêm yết việc công chứng văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế, văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế còn sử dụng thuật ngữ chưa chính xác.

- Còn tình trạng lưu gộp hồ sơ dẫn đến thiếu phiếu yêu cầu công chứng, một số hồ sơ phiếu yêu cầu công chứng không đầy đủ thông tin.

- Tiếp nhận giấy tờ bản sao do công dân cung cấp không thể hiện việc công chứng viên đã đối chiếu bản sao với bản chính; tiếp nhận giấy tờ hộ tịch chưa đảm bảo quy định.

- Lưu trữ hồ sơ chứng thực nhiều loại giấy tờ hơn so với quy định, còn có hồ sơ chứng thực chữ ký không thuộc trường hợp quy định.

- Quy định mức thu và thu thù lao công chứng chưa đảm bảo theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Lập, sử dụng Sổ chứng thực bản sao từ bản chính chưa đảm bảo quy định.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, Trưởng đoàn đã yêu cầu Văn phòng giải trình và có biện khắc phục những sai sót trong việc thực hiện hoạt động công chứng, chứng thực. Đồng thời, căn cứ vào kết quả thanh tra, đối chiếu với các quy định về xử lý vi phạm hành chính, Đoàn thanh tra đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính đối với công chứng viên; Văn phòng công chứng và chuyển hồ sơ xử phạt đề Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định xử phạt. Đối với một số lỗi vi phạm khác, Trưởng đoàn thanh tra đã nghiêm khắc nhắc nhở, yêu cầu rút kinh nghiệm không để tái diễn về sau.

V. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Văn phòng Công chứng Nam Sách

- Nghiêm khắc kiểm điểm rút kinh nghiệm và chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại như Kết luận thanh tra đã nêu; tiếp tục rà soát những hồ sơ Đoàn chưa kiểm tra, xem xét và có biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót. Thực hiện việc tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ, niêm yết, giải quyết hồ sơ công chứng, chứng thực theo đúng quy định.

- Thực hiện niêm yết, thu thù lao công chứng đúng theo quy định.

- Văn phòng Công chứng và các Công chứng viên có trách nhiệm thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định pháp luật.

2. Đối với Phòng Hành chính và Bộ trợ Tư pháp

Chủ động tham mưu cho Lãnh đạo Sở chỉ đạo các tổ chức hành nghề Công chứng chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật công chứng và các văn bản pháp luật có liên quan; tiếp tục hướng dẫn các tổ chức hành nghề Công chứng trong việc sử dụng các giấy tờ hộ tịch đảm bảo thống nhất, đúng quy định.

Thường xuyên phối hợp với Thanh tra Sở tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các tổ chức hành nghề Công chứng nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các sai phạm.

Hướng dẫn cho các tổ chức hành nghề Công chứng về các thủ tục hành chính được chuẩn hóa, bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Văn phòng Công chứng Nam Sách báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra về Sở Tư pháp (qua Thanh tra Sở) sau 15 ngày, kể từ ngày công bố Kết luận

thanh tra này. Giao Thanh tra Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Tư pháp;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Hành chính và Bổ trợ Tư pháp;
- Văn phòng sở;
- Văn phòng Công chứng Nam Sách;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, HSTTr.

GIÁM ĐỐC

Bùi Sỹ Hoàn